

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
Chuyên ngành đào tạo: Trắc địa mỏ

1. **Tên học phần:** Thực tập tốt nghiệp và sản xuất
2. **Loại học phần:** thực tập
3. **Số tín chỉ:** 07 tín chỉ.
4. **Bộ môn quản lý học phần:** Bộ môn Trắc địa
5. **Điều kiện tiên quyết:** Người học phải được học xong các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành.
6. **Phân bổ thời gian:**

- Thời gian lên lớp: 315 giờ
 - Số giờ thực hành: 308 giờ
 - Số giờ đánh giá: 07 giờ
- Thời gian tự học: 315 giờ

7. Mục tiêu của học phần:

7.1. Kiến thức

- Sử dụng thành thạo các loại máy có độ chính xác cao và trung bình để đo các yếu tố trắc địa
 - Thành thạo quá trình thành lập bản đồ, mặt cắt và biết thành lập lưới không chép, biết đo vẽ bản đồ địa hình và mặt cắt địa hình, tính khối lượng san nền
 - Ứng dụng được các kiến thức đã học, tổ chức, phân tích cụ thể các công tác trắc địa phục vụ cho quá trình khai thác mỏ.

7.2. Kỹ năng

- Rèn luyện tính kiên nhẫn, cần cù, linh hoạt cho sinh viên, tạo tiền đề cho sự phát triển khả năng sáng tạo.

7.3. Thái độ

- Tham gia tích cực vào các giờ thực tập tại đơn vị
- Thể hiện năng lực tự học và nâng cao trình độ
- Cảm thụ được vai trò quan trọng của đạo đức trong thực tiễn nghề nghiệp

8. Nội dung học phần:

8.1. Mô tả văn tắt

Học phần gồm có các nội dung chính sau:

Cách xây dựng lưới, thiết kế, bố trí, thi công các công trình như công trình công nghiệp thành phố, giao thông thuỷ lợi, thuỷ điện, các công trình ngầm.



8.2. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Thực hành (giờ)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1,2	<p>PHẦN CHUNG</p> <p>Bài 1: Công tác liên hệ địa điểm thực tập.</p> <p>Bài 2: Nghe báo cáo nội dung chung tại trường</p> <p>Bài 3 : Chuẩn bị trang thiết bị thực tập, bảo hộ lao động và phương tiện đi lại.</p> <p>Bài 4 : Học an toàn bước 1, 2, 3 và kiểm tra đánh giá.</p> <p>Bài 5: Nghe báo cáo các nội dung về tình hình khai thác, địa chất của mỏ.</p> <p>Bài 6: Tìm hiểu các mạng lưới không chép trên mỏ.</p>	90	[1]- [5]	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị và đọc trước tài liệu - Thực tập tại đơn vị.
3	<p>PHẦN TỰ CHỌN 1: TRẮC ĐỊA MỎ LỘ THIỀN</p> <p>Bài 7: Phương pháp xác định điểm không chép đo vẽ bằng giao hội</p> <p>Bài 8: Công tác đo vẽ thành lập bản đồ và mặt cắt.</p> <p>Bài 9: Đo đạc phục vụ công tác khoan nổ.</p> <p>- Kiểm tra giữa kỳ</p>	45	[2]; [6]	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị và đọc trước tài liệu - Thực tập tại đơn vị. - Làm bài kiểm tra
4	<p>Bài 10: Đo đạc tính khối lượng khoáng sản, đất bóc trên tầng.</p> <p>Bài 11: Đo đạc phục vụ mở đường, thoát nước</p> <p>Bài 12: Đo đạc tính khối lượng bãi chứa, bãi thải.</p> <p>Bài 13: Đo đạc cắm giới hạn và lập kế hoạch khai thác.</p> <p>Bài 14: Viết bô cõi thùc tệp và bảo vệ thực tập.</p>	45	[2]; [6]	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị và đọc trước tài liệu - Thực tập tại đơn vị.
5	<p>PHẦN TỰ CHỌN 2: TRẮC ĐỊA MỎ HÀM LÒ</p> <p>Bài 15: Công tác đo liên hệ</p> <p>Bài 16: Hệ thống mạng lưới đường chuyền kinh vĩ trong lò.</p> <p>Bài 17: Hệ thống mạng lưới đường chuyền độ cao trong lò</p> <p>Bài 18: Công tác đo đạc cho hướng đào lò</p> <p>Bài 19: Công tác đo vẽ chi tiết hàm lò.</p> <p>Kiểm tra giữa kỳ</p>	45	[2]; [6]	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị và đọc trước tài liệu - Thực tập tại đơn vị.

Đ
ƯỜNG
AI HỌC
IG NGHÌ
ẤNG NAM

6,7	Bài 20: Công tác đo vẽ thành lập mặt cắt đường lò Bài 21: Đo đặc tính khối lượng bãі chúa, bãі thải. Bài 22: Đo đặc cǎm giới hạn và lập kê hoạch khai thác. Bài 23: Viết báo cáo thực tập	90	[2]; [6]	- Chuẩn bị và đọc trước tài liệu - Thực tập tại đơn vị. - Viết báo cáo thực tập
	TỔNG:	315		

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: Sinh viên phải tham gia tối thiểu 70% số tiết học thực hành
- Nghiên cứu tài liệu trước khi thực tập

10. Thang điểm và hình thức đánh giá

- **Thang điểm: 10**

- **Hình thức đánh giá:** Báo cáo thực tập

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

Mỗi tín chỉ có 01 điểm đánh giá được làm tròn đến một chữ số thập phân. Điểm trung bình cộng của các điểm đánh giá được làm tròn đến một chữ số thập phân là điểm của học phần thực hành

12. Tài liệu học tập

- Giáo trình bắt buộc:

[1] Trần Xuân Thủy, Bài giảng Tin học ứng dụng, trường Đại học công nghiệp Quảng Ninh, năm 2010.

[2] Trần Xuân Thủy, Bài giảng Trắc địa mỏ, trường Đại học công nghiệp Quảng Ninh, năm 2009.

- Tài liệu tham khảo:

[3] Quy phạm Trắc địa mỏ

[4] Kí hiệu bản đồ địa hình tỷ lệ 1:500, 1:1000, 1:2000, 1:5000. Tổng cục Địa chính

[5] Quy phạm thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1:500, 1:1000, 1:2000, 1:5000, Tổng cục Địa chính

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 2 năm 2020
TRƯỞNG BỘ MÔN GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Hoàng Hùng Thắng

TS. Bùi Ngọc Hùng

TS. Bùi Ngọc Hùng

